

Bản án số: 108/2022/HS-PT
Ngày 29 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm; Ông Hồ Hữu Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Hoàng Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (về sau gọi tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Hoàng Đ, sinh ngày 01/01/1980; tại huyện C, tỉnh H; nơi cư trú: ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Huỳnh Kim H; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu Th (đã ly hôn); con: Phạm Thị Hoàng Th, sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: trước lần phạm tội lần này chưa vi phạm pháp luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2022 đến ngày 06/5/2022 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/4/2022, bị cáo Phạm Hoàng Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, loại FX, màu bạc, biển số đăng ký 60K9-6156 đi từ nhà trọ Ngọc D đến nhà của anh Lê Ngọc C để chăm sóc gà của bị cáo Đ nuôi nhốt. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, do muốn sử dụng ma túy, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô theo hướng quốc lộ Nam Sông Hậu đến thành phố Cần Thơ, khi đến đoạn đường gần cầu vượt đường dẫn cầu Cần Thơ thì Đ đậu xe ở đó và mua 01 bịch ma túy đá của một người thanh niên lạ mặt không rõ tên, địa chỉ với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Ma túy được đựng trong bịch ny lon nhỏ, bên ngoài quấn băng keo màu đen và gói trong khẩu trang y tế màu xanh, sau đó Đ lấy ma túy cầm trên tay và điều khiển xe đi được một đoạn, Đ đeo khẩu trang (bên trong có bịch ma túy) lên mặt và điều khiển xe về nhà trọ Ngọc D. Đ đậu xe ở bên ngoài cầm khẩu trang bên trong có chứa bịch ma túy đi vào phòng trọ số 12 (do Phan Thị Ngọc Th thuê và ở cùng bị cáo Đ). Đ bước vào góc khuất của phòng cạnh nhà vệ sinh và đầu giường ngủ, mở khẩu trang và băng keo lấy bịch ma túy để sử dụng thì anh Mai Ngọc Th đến phòng trọ để hỏi mua gà nên bị cáo Đ rủ anh Th chơi ma túy nhưng anh Th chưa kịp trả lời và bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số 191/KL-PC09 (MT), ngày 04/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang, kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,90058 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2022/HS-ST, ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; buộc chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 tháng 7 năm 2022 bị cáo Phạm Hoàng Đ kháng cáo bản án yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa:

- Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng về thẩm quyền, thời hạn theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xử bị cáo Phạm Hoàng Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật; mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào mới có ý nghĩa chứng minh cho việc xin giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trình bày lời bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, nhưng cho rằng mức án bản án sơ thẩm xử phạt 04 năm tù là quá nghiêm khắc. Xin Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo mới phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng (bà ngoại); hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính.

Phát biểu đối đáp: không ai phát biểu đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đơn kháng cáo: Sau khi bị xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm đúng theo quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời thừa nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: ngày 27/4/2022, bị cáo Phạm Hoàng Đ điều khiển xe mô tô biển số 60K9-6156 đi công việc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày do cần ma túy sử dụng Đ điều khiển xe đến đường dẫn cầu Cần Thơ mua 01 bịch ma túy đá của một người thanh niên lạ mặt không rõ tên, địa chỉ với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Đ đựng ma túy trong bịch ny lon nhỏ, bên ngoài quấn băng keo màu đen và gói trong khẩu trang y tế màu xanh. Sau đó Đ lấy ma túy cầm trên tay và điều khiển xe đi được một đoạn, Đ đeo khẩu trang (bên trong có bịch ma túy) lên mặt và điều khiển xe chạy về nhà trọ Ngọc D. Đ đậu xe ở bên ngoài cầm khẩu trang bên trong có chứa bịch ma túy đi vào phòng

trợ số 12 (do Phan Thị Ngọc Th thuê và ở cùng Đ). Đ bước vào góc khuất của phòng cạnh nhà vệ sinh và đầu giường ngủ, mở khẩu trang và băng keo lấy bạch ma túy để sử dụng thì gặp anh Mai Ngọc Th đến phòng trợ để hỏi mua gà nên bị cáo Đ rủ anh Th chơi ma túy, anh Th chưa kịp trả lời và bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang: mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bọc nylon là ma túy, có khối lượng: 4,90058 gam, loại Methamphetamine. Với hành vi mà bị cáo Phạm Hoàng Đ đã thực hiện như nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (về sau gọi tắt là Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo sống không có nghề nghiệp ổn định, nhân thân là người đã từng sử dụng ma túy; số lượng ma túy bị cáo mua và tàng trữ trong lần phạm tội này là tương đối lớn (hơn 4 gram). Khi xét xử, bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tuyên buộc bị cáo chấp hành mức hình phạt 04 năm tù là tương xứng với hành vi, phù hợp pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo nêu ra tình tiết có bà ngoại tên Nguyễn Thị L là người có công với Nhà nước; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính. Xét những tình tiết bị cáo nêu ra không được pháp luật quy định là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tóm lại bị cáo kháng cáo nhưng không nêu ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới có ý nghĩa chứng minh cho yêu cầu xin giảm nhẹ. Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5]. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, xác định hành vi của bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thống nhất với quan điểm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[6]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Phạm Hoàng Đ chịu, do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo ngày 28 tháng 7 năm 2022 của bị cáo Phạm Hoàng Đ yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/4/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Phạm Hoàng Đ chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2022).